

Số: 26/KH-MNTU

Dân Hòa, ngày 08 tháng 10 năm 2026

KẾ HOẠCH
Bồi dưỡng thường xuyên năm học 2026–2027

Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non;

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non. Chương trình quy định BDTX giáo viên gồm 03 nội dung và thời lượng 120 tiết/năm học;

Căn cứ Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên; Thông tư số 17/2022/TT-BGDĐT ngày 5/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế;

Căn cứ Công văn số 5385/BGDĐT-GDMN ngày 12/8/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2026–2027;

Căn cứ kế hoạch số 08/KH-MNTU ngày 16/09/2026 của trường Mầm non Tân Ước về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2026-2027;

Căn cứ tình hình thực tế đội ngũ và yêu cầu nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ;

Trường Mầm non Tân Ước xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn năm học 2026–2027 như sau:

I. MỤC ĐÍCH

- Cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên môn; thống nhất cách thực hiện nhiệm vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ trong toàn trường.

- Nâng cao năng lực tổ chức hoạt động giáo dục theo hướng lấy trẻ làm trung tâm; tăng tính chủ động, tự tin, hợp tác và khả năng giải quyết vấn đề của trẻ.

- Nâng cao năng lực chỉ đạo, hỗ trợ chuyên môn của cán bộ quản lý, tổ trưởng, tổ phó; nâng cao nghiệp vụ nuôi dưỡng, an toàn thực phẩm của nhân viên nuôi dưỡng.

- Gắn bồi dưỡng với thực hành tại lớp, sinh hoạt chuyên môn, nghiên cứu bài học, thao giảng và kết quả thực tế; hạn chế bồi dưỡng hình thức.

II. YÊU CẦU

- Nội dung ngắn gọn, thiết thực, bám nhiệm vụ năm học và nhu cầu thực tế của nhà trường.

- Phân hóa theo 03 nhóm: cán bộ quản lý, tổ trưởng, tổ phó; giáo viên; nhân viên nuôi dưỡng.

- Kết hợp tập huấn, sinh hoạt chuyên môn, tự học, dự giờ, thực hành và chia sẻ kinh nghiệm.

- Mỗi nội dung trọng tâm có sản phẩm hoặc minh chứng áp dụng; cuối mỗi giai đoạn có đánh giá, rút kinh nghiệm và điều chỉnh.

- Bảo đảm không làm phát sinh hồ sơ không cần thiết; ưu tiên minh chứng từ hoạt động thực tế.

III. ĐỐI TƯỢNG

1. Cán bộ quản lý, tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

2. Giáo viên các nhóm, lớp.

3. Nhân viên nuôi dưỡng.

IV. NỘI DUNG BỒI DƯỠNG

1. Cán bộ quản lý

Mô đun: QLMN 09: Quản trị chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non.

Mô đun: QLMN 35: Quản lý hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ sở giáo dục mầm non.

Nội dung trọng tâm	Yêu cầu cần đạt
Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn năm học 2026–2027	Nắm trọng tâm; thống nhất chỉ đạo và tổ chức thực hiện.
Đổi mới sinh hoạt chuyên môn, nghiên cứu bài học	Biết điều hành SHCM theo hướng phân tích hoạt động của trẻ, hỗ trợ giáo viên.
Dự giờ, kiểm tra, đánh giá và hỗ trợ giáo viên	Tập trung vào chất lượng hoạt động của trẻ; có góp ý cụ thể, khả thi.
Theo dõi kết quả và cải tiến chất lượng	Biết sử dụng minh chứng để xác định vấn đề, điều chỉnh biện pháp.

2. Giáo viên:

Mỗi giáo viên lựa chọn 3 Mô đun với thời lượng 120 tiết.

Mô đun GVMN 6: Giáo dục mầm non theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm: 40 tiết.

Mô đun GVMN 31: Quyền trẻ em, phòng chống bạo hành: 40 tiết.

Mô đun GVMN 33: Ứng dụng CNTT nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ: 40 tiết.

Mô đun GVMN 15: Phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội: 40 tiết.

Mô đun GVMN 24: Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện: 40 tiết.

Mô đun GVMN 25: Giáo dục kỷ luật tích cực: 40 tiết.

Mô đun GVMN 26: Kỹ năng giao tiếp ứng xử của GVMN với trẻ: 40 tiết.

Thời gian	Nội dung bồi dưỡng chủ yếu	Sản phẩm
Tháng 8 + 9	Học tập chính trị hè Nhiệm vụ GDMN 2026–2027; thực hiện Chương trình GDMN; xây dựng kế hoạch giáo dục nhóm, lớp.	Kế hoạch giáo dục được rà soát, điều chỉnh.
Tháng 10/2026	Giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; môi trường giáo dục mở, an toàn, thân thiện.	01 hoạt động/môi trường được cải tiến.
Tháng 11/2026	Phát triển tính chủ động, tự tin, phối hợp và giải quyết vấn đề qua vận động, âm nhạc, hoạt động nhóm.	01 hoạt động thực hành/chia sẻ.
Tháng 12/2026	Phát triển tình cảm – kỹ năng xã hội; giáo dục trẻ yêu thương cô, bạn, người thân; kỷ luật tích cực.	01 tình huống/hoạt động giáo dục cảm xúc.
Tháng 01/2027	Quan sát, theo dõi và đánh giá sự phát triển của trẻ; sử dụng kết quả đánh giá.	01 hồ sơ quan sát/phân tích một trẻ.



Tháng 02/2027	Tổ chức hoạt động trải nghiệm, khám phá và giải quyết vấn đề.	01 hoạt động trải nghiệm.
Tháng 3/2027	Đổi mới tổ chức hoạt động vui chơi, hoạt động góc, nhóm nhỏ.	01 hoạt động được cải tiến.
Tháng 4/2027	Ứng dụng công nghệ số và AI hỗ trợ xây dựng kế hoạch, học liệu và hoạt động giáo dục.	01 học liệu/sản phẩm số phù hợp.
Tháng 5/2027	Đánh giá kết quả bồi dưỡng; chia sẻ kinh nghiệm, giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục.	Báo cáo tự đánh giá và 01 kinh nghiệm/biện pháp.

Định hướng mô đun: Giáo viên lựa chọn, thực hiện các mô đun BDTX theo chương trình và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền; ưu tiên các nội dung về giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, quan sát – đánh giá trẻ, phát triển tình cảm – kỹ năng xã hội, kỹ năng sống, môi trường giáo dục an toàn và ứng dụng công nghệ trong giáo dục mầm non.

3. Nhân viên nuôi dưỡng

Thời gian	Nội dung bồi dưỡng chủ yếu	Yêu cầu cần đạt
Tháng 9–10/2026	Quy trình giao nhận, bảo quản, sơ chế, chế biến, chia ăn; bếp ăn một chiều.	Thực hiện đúng quy trình, bảo đảm vệ sinh và an toàn.
Tháng 11–12/2026	Phòng chống ngộ độc; vệ sinh cá nhân, dụng cụ, khu vực bếp; lưu mẫu và kiểm soát thực phẩm.	Thực hiện đúng quy định, chủ động phòng ngừa rủi ro.
Tháng 01-02/2027	Dinh dưỡng hợp lý; khẩu phần, định lượng, thực đơn theo độ tuổi.	Thực hiện đúng định lượng, góp phần bảo đảm dinh dưỡng.
Tháng 3–4/2027	Nâng cao chất lượng chế biến; đa dạng món ăn; tiết kiệm, hạn chế thất thoát.	Bữa ăn phù hợp, an toàn, đa dạng, tiết kiệm.
Tháng 5/2027	Tự đánh giá quy trình nuôi dưỡng và chất lượng bữa ăn; rút kinh nghiệm.	Có đánh giá, đề xuất giải pháp cải tiến.

V. HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

- Tổ chức theo tháng và theo giai đoạn, lồng ghép trong sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề, dự giờ, thao giảng, nghiên cứu bài học và thực hành.

- Kết hợp bồi dưỡng tập trung với tự học, tự nghiên cứu và chia sẻ kinh nghiệm trong tổ chuyên môn.

- Tiến độ chung thực hiện từ tháng 9/2026 đến tháng 5/2027; nội dung phát sinh theo chỉ đạo cấp trên được bổ sung phù hợp.

VI. BẢNG THEO DÕI TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Tháng	CBQL& TTCM	Giáo viên	NV nuôi dưỡng	Đánh giá
9/2026	Nhiệm vụ, chỉ đạo chuyên môn	Nhiệm vụ năm học; kế hoạch giáo dục	Quy trình bếp, giao nhận	
10/2026	SHCM, nghiên cứu bài học	Lấy trẻ làm trung tâm; môi trường mở	Bảo quản, sơ chế, chế biến	
11/2026	Dự giờ, hỗ trợ giáo viên	Chủ động, tự tin, hợp tác, GQVĐ	ATTP, phòng ngộ độc	
12/2026	Kiểm tra, hỗ trợ	Tình cảm – kỹ năng xã hội; kỷ luật tích cực	Vệ sinh, lưu mẫu	
1/2027	Đánh giá giữa năm	Quan sát, đánh giá trẻ	Dinh dưỡng, khẩu phần	
2/2027	Nghiên cứu bài học	Trải nghiệm, khám phá, GQVĐ	Dinh dưỡng, thực đơn	
3/2027	Theo dõi cải tiến	Vui chơi, góc, nhóm nhỏ	Chất lượng chế biến	
4/2027	Đánh giá kết quả	CNTT/AI hỗ trợ chuyên môn	Tiết kiệm, hạn chế thất thoát	
5/2027	Tổng kết, nhu cầu năm sau	Tự đánh giá, chia sẻ kinh nghiệm	Tự đánh giá, rút kinh nghiệm	

VII. KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

- Đánh giá qua mức độ tham gia, sản phẩm, khả năng áp dụng và kết quả thực tế; không đánh giá chỉ bằng việc tham dự.
- Tổ trưởng/tổ phó theo dõi việc áp dụng của giáo viên; Phó Hiệu trưởng tổng hợp, tham mưu Hiệu trưởng đánh giá.
- Nhân viên nuôi dưỡng được đánh giá qua việc thực hiện đúng quy trình, hồ sơ liên quan, thực hành và chất lượng bữa ăn.
- Cuối học kỳ I và cuối năm học tổ chức rà soát, rút kinh nghiệm và điều chỉnh nội dung bồi dưỡng.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

- Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch BDTX; phê duyệt Kế hoạch bồi dưỡng của giáo viên; xây dựng kế hoạch BDTX giáo viên của nhà trường và tổ chức triển khai kế hoạch BDTX giáo viên của nhà trường theo thẩm quyền và trách nhiệm được giao.
- Nộp kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2026-2027 về nhà trường để phê duyệt.
- Tổ chức đánh giá, tổng hợp, xếp loại, báo cáo kết quả BDTX của CBQL và giáo viên trước ngày 24/5/2027.
- Thực hiện chế độ, chính sách của Nhà nước và của địa phương đối với giáo viên tham gia BDTX.
- Đề nghị các cấp có thẩm quyền quyết định khen thưởng hoặc xử lý đối với giáo viên, cá nhân có thành tích hoặc vi phạm trong việc thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên

2. Trách nhiệm của Phó hiệu trưởng

- Cùng Hiệu trưởng quản lý, chỉ đạo, kiểm tra giáo viên thực hiện tốt công tác bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên.
- Hướng dẫn, giúp đỡ giáo viên về tài liệu nghiên cứu và tổ chức các buổi học tập, rút kinh nghiệm sau mỗi nội dung học tập.
- Tham gia đánh giá, xếp loại công tác bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên.

3. Trách nhiệm của tổ trưởng chuyên môn

- Triển khai thực hiện, kiểm tra công tác tự học, tự nghiên cứu và giảng dạy, kiểm tra công tác bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên trong tổ.
- Hướng dẫn, giúp đỡ tổ viên tìm kiếm tài liệu, tổ chức thực hành và rút kinh nghiệm sau mỗi bài học.
- Tham gia đánh giá, xếp loại công tác bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên.

4. Trách nhiệm của giáo viên, nhân viên

- Xây dựng Kế hoạch BDTX của cá nhân năm học 2026-2027.
- Thực hiện Kế hoạch BDTX đã xây dựng; nghiêm chỉnh thực hiện các quy định về BDTX của nhà trường.
- Báo cáo tổ chuyên môn, lãnh đạo nhà trường kết quả thực hiện kế hoạch BDTX của cá nhân và việc vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã học tập BDTX vào quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Trên đây là Kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn năm học 2026–2027 của trường Mầm non Tân Ước. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn yêu cầu các bộ phận báo cáo kịp thời Ban Giám hiệu để xem xét, điều chỉnh./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (Chỉ đạo);
- Tổ chuyên môn (Đôn đốc, theo dõi);
- GV, NV (t/h);
- Lưu VT.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TRƯỜNG
MẦM NON
TÂN ƯỚC

★
Nguyễn Thị Bích Hoà

